

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 8 năm 2020



CÔNG BỐ THÔNG TIN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức đăng ký phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NGÃI**
2. Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NGÃI**
3. Địa chỉ trụ sở chính : Đường Tô Hiến Thành, Phường Trần Phú, Thành phố Quảng Ngãi.
Điện thoại : (0255) 3819 612 Fax: (0255) 3816 930
4. Mã chứng khoán : MQN
5. Vốn điều lệ : 22.177.290.000 đồng
6. Nơi mở tài khoản : Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi
Số hiệu tài khoản : 113000021016

7. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4300225555 đăng ký lần đầu ngày 16 tháng 12 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 30/08/2019 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh – Mã ngành: 0118.
- Sản phẩm/dịch vụ chính: Trồng hoa, cây cảnh; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan.
- Tổng mức vốn kinh doanh (tính đến ngày 31/12/2019): 90.825.032.374 đồng (căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty).

II. Mục đích phát hành cổ phiếu: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019.

III. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

1. Tên cổ phiếu : **CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NGÃI**
2. Loại cổ phiếu : **Cổ phiếu phổ thông**
3. Mệnh giá cổ phiếu : **10.000 đồng**
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành : **2.217.729 cổ phiếu**
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : **2.217.729 cổ phiếu**
6. Số lượng cổ phiếu quỹ : **0 cổ phiếu**

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 842.737 cổ phiếu
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 8.427.370.000 đồng (Bằng chữ: Tám tỷ bốn trăm hai mươi bảy triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).
9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): **38%**
10. Nguồn vốn : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
11. Ngày đăng ký cuối cùng : 04/09/2020
12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ :
- Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng hủy bỏ.

CTCP MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NGÃI
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Lê Hồng Sơn

Số: 86 /TB-CTMTĐT
V/v chốt danh sách cổ đông trả cổ tức
bằng cổ phiếu

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 8 năm 2020

THÔNG BÁO

(Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2020)

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Tên Tổ chức phát hành : CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NGÃI
Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NGÃI
Trụ sở chính : Đường Tô Hiến Thành, Tổ 18, Phường Trần Phú, Thành phố
Quảng Ngãi.
Điện thoại : (0255) 3819 612
Fax : (0255) 3816 930

Chúng tôi thông báo đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi
Mã chứng khoán : MQN
Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá giao dịch : 10.000 đồng/cổ phiếu
Sàn giao dịch : UPCoM
Ngày đăng ký cuối cùng : 04/09/2020

1. Lý do và mục đích: Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu.

Tỷ lệ thực hiện: Đối với cổ phiếu phổ thông là 100:38 (Người sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 38 cổ phiếu mới).

Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng cách hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 2.110 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 100:38 (tương đương 38%), cổ đông A nhận được 2.110 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Với 2.110 quyền, cổ đông này nhận được thêm 801,80 cổ phần mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được nhận 801 cổ phần mới, phần cổ phiếu lẻ thập phân (0,80 cổ phần) sẽ hủy bỏ.

Địa điểm thực hiện:

- ✓ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
- ✓ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại địa chỉ sau:

Văn phòng Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi tại Đường Tô Hiến Thành, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi.

Người sở hữu xuất trình Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu và sổ chứng nhận sở hữu cổ phần khi đến nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:

- Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng): Đường Tô Hiến Thành, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi

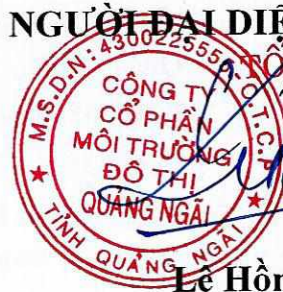
- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: lecaothanhurenco@gmail.com

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDCK Hà Nội;
- Lưu VP.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Hồng Sơn

*** Tài liệu đính kèm:**

1. Nghị quyết & Biên bản ĐHĐCĐ thường niên 2020 thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
2. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019;
3. Nghị quyết HĐQT về việc lựa chọn ngày ĐKCC chốt danh sách cổ đông trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019;
4. Công văn UBCKNN thông báo đã nhận được đầy đủ hồ sơ phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức bằng cổ phiếu.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NGÃI

I. Thời gian và địa điểm:

1. Thời gian: Khai mạc vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 24/6/2020

2. Địa điểm: Tại Hội trường tầng 7, khách sạn Hùng Vương – 45 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

II. Thành phần tham dự

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty;
- Thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban kiểm soát;
- Các cổ đông/đại diện cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi có tên trong danh sách được chốt đến ngày 01/6/2020.

III. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:

* Ban tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội trình Đại hội quyết định, gồm:

1. Đoàn Chủ tịch gồm:

- Ông Vương Hùng Vân – Chủ tịch HĐQT;
- Ông Lê Hồng Sơn – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty;
- Ông Trương Minh Khương – Thành viên HĐQT, Phó TGD Công ty.

Đại biểu cổ đông dự Đại hội có ý kiến: Không

Đại biểu cổ đông dự Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết: Thống nhất 100% danh sách Đoàn Chủ tịch gồm những thành viên trên.

2. Thư ký Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Thị Thu Dung – Trợ lý Ban Lãnh đạo Công ty;
- Bà Nguyễn Thị Anh Tuyền – Trưởng phòng Kinh doanh Đầu tư.

Đại biểu cổ đông dự Đại hội có ý kiến: Không

Đại biểu cổ đông dự Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết: Thống nhất 100% danh sách Thư ký Đại hội gồm những thành viên trên.

* Tiếp theo, Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông, Ban kiểm phiếu và Giám sát Ban kiểm phiếu trình Đại hội quyết định, gồm:

3. Ban kiểm phiếu và Ban giám sát kiểm phiếu tại Đại hội

Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông, Ban kiểm phiếu và Ban giám sát kiểm phiếu trình Đại hội quyết định, gồm:

3.1. Danh sách Ban kiểm phiếu:

- Ông Phan Xuân Đỉnh - Trưởng ban;
- Ông Phù Minh Tấn - Thành viên;
- Ông Nguyễn Bảo Tri - Thành viên;
- Ông Bạch Bùi Ngọc Thuận - Thành viên;
- Ông Nguyễn Thị Minh Huệ - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Hà An - Thành viên;
- Bà Võ Thị Kim Chi - Thành viên

3.2. Danh sách Ban giám sát kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Chí Tùng - Trưởng ban;
- Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thành viên;
- Ông Nguyễn Việt Thạo - Thành viên.

Đại biểu cổ đông dự Đại hội có ý kiến: Không

Đại biểu cổ đông dự Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết: Thống nhất 100% danh sách Ban kiểm phiếu và Giám sát Ban kiểm phiếu gồm những thành viên trên.

4. Ban thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông:

- Ông Trương Tuấn Tú - Trưởng ban;
- Ông Hồ Tấn Hóa - Thành viên;
- Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thành viên.

Đại biểu cổ đông dự Đại hội có ý kiến: Không

Đại biểu cổ đông dự Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết: Thống nhất 100% danh sách Ban thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông gồm những thành viên trên.

5. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách Đại biểu cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội

Ông Trương Tuấn Tú - Trưởng ban thẩm tra báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội và điều kiện tiến hành Đại hội.

Tổng số cổ đông triệu tập tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi là 263 cổ đông, đại diện cho 2.217.729 cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số Đại biểu là cổ đông và đại biểu được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội có mặt tính đến 08 giờ 00 phút ngày 24/6/2020 là: 181 Đại biểu nắm giữ 2.090.242 cổ phần, chiếm 94,25% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (2.217.729 cổ phần), trong đó:

- Đại biểu là cổ đông: 172 Đại biểu, đại diện cho 1.575.197 cổ phần, chiếm 75,36% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Đại biểu không là cổ đông được ủy quyền tham dự là 09 đại biểu, đại diện cho 515.045 cổ phần, chiếm 24,64% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi đã đủ điều kiện tiến hành.

IV. Nội dung Đại hội

1. Báo cáo Chương trình Đại hội

Người trình bày: Ông Trương Minh Khương – TV. HĐQT

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

2. Quy chế làm việc

Người trình bày: Ông Trương Minh Khương – TV. HĐQT

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

3. Thông qua Diễn văn khai mạc Đại hội:

Người trình bày: Ông Vương Hùng Vân – Chủ tịch HĐQT

4. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020

Người trình bày: Ông Lê Hồng Sơn – TV HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty

Nội dung báo cáo: Có báo cáo đính kèm.

5. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Người trình bày: Ông Vương Hùng Vân – Chủ tịch HĐQT

Nội dung báo cáo: Có báo cáo đính kèm.

6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Người trình bày: Bà Phạm Thị Bích Lai – Trưởng Ban kiểm soát

Nội dung báo cáo và tờ trình: Có báo cáo và Tờ trình đính kèm.

7. Phương án hoạt động SXKD 05 năm (2020 – 2024)

Người trình bày: Ông Trương Minh Khương – TV HĐQT

Nội dung báo cáo: Có báo cáo đính kèm.

8. Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 06/6/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về một số nội dung phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Người trình bày: Ông Lê Hồng Sơn – TV HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty

Nội dung tờ trình: Có tờ trình và phụ lục đính kèm.

9. Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 06/6/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc bổ sung nguồn vốn khác của chủ sở hữu từ Quỹ đầu tư phát triển năm 2017

Người trình bày: Ông Lê Cao Thanh – Kế toán trưởng

Nội dung tờ trình: Có tờ trình đính kèm.

10. Tờ trình số 01/TTr-BKS về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Người trình bày: Bà Phạm Thị Bích Lai – Trưởng Ban kiểm soát

Nội dung tờ trình: Có tờ trình đính kèm.

V. Tóm tắt các ý kiến thảo luận chính và phản thảo luận các nội dung biểu quyết tại Đại hội:

Người điều hành thảo luận: Ông Vương Hùng Vân – Chủ tọa Đại hội, Chủ tịch HĐQT

Cổ đông phát biểu ý kiến liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Đoàn chủ tịch và Ban lãnh đạo Công ty đã có ý kiến thảo luận với Đại hội. Tóm tắt các ý kiến phát biểu, thảo luận và nội dung giải đáp chủ yếu như sau:

1. Cổ đông Trần Thanh Minh – Thành viên HĐQT

Về kết quả HĐSX kinh doanh năm 2019 tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, đó là cả sự nỗ lực của cả một tập thể bao gồm cả tập thể lãnh đạo và người lao động. Tuy nhiên, chúng ta nên đề ra doanh thu năm sau cao hơn năm trước để tăng cường mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh đa ngành nghề.

Về tính minh bạch trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty: Công ty đã thực hiện các quy trình đúng theo quy định của pháp luật, đảm bảo được sự minh bạch trong hoạt động tài chính.

Về phương án chia lợi nhuận sau thuế năm 2019: Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi vẫn giữ nguyên 10% trên mỗi quỹ; chỉ tăng Quỹ đầu tư phát triển lên 40%, phần còn lại chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 38%. Lý do của sự điều chỉnh này chính là vì thực trạng của doanh nghiệp hiện nay, nguồn doanh thu chính của công ty phụ thuộc phần lớn từ nguồn ngân sách nhà nước; mặt

khác, cơ sở vật chất của công ty còn thiếu và nguồn tiền hiện nay để thực hiện các dự án đầu tư còn hạn chế. Do đó, chúng ta cần phải tăng Quỹ đầu tư phát triển để giải quyết các vấn đề còn tồn đọng đã nêu, tạo điều kiện cho doanh nghiệp thuận lợi trong các giải pháp về đầu tư, doanh nghiệp không phải đi vay nhiều, tăng sự cạnh tranh trong các doanh nghiệp.

- Để doanh nghiệp ngày càng phát triển, Ban lãnh đạo Công ty cần nghiên cứu đưa ra các giải pháp như:

+ Thứ nhất, hệ thống hóa lại doanh nghiệp từ các vấn đề về nhân sự, xe máy thiết bị... để đảm bảo tăng doanh thu, tăng năng suất lao động, giảm chi phí và tránh lãng phí những khoản chi không cần thiết.

+ Thứ hai, tăng doanh thu bằng cách mở rộng thị trường ra các huyện lân cận, mở rộng các loại hình dịch vụ ra các đối tượng tư nhân. Doanh thu tăng sẽ phát triển được doanh nghiệp.

+ Thứ ba, chuyển mình dần dần từ việc ký hợp đồng với các đơn vị sang việc chủ động đầu tư các dự án mang lại nguồn doanh thu chính cho doanh nghiệp. Để thực hiện định hướng chuyển mình, chúng ta cần phải có những giải pháp cụ thể về kiến toàn hệ thống nhân sự, đầu tư nguồn vốn, cơ chế cách làm... để doanh nghiệp ngày càng phát triển bền vững và quyền lợi của người lao động.

2. Cổ đông Tôn Tài Quyết

Thông nhất với các báo cáo của Đại hội và ý kiến của ông Trần Thanh Minh. Chúng ta cần đoàn kết để xây dựng thương hiệu công ty ngày càng phát triển, đảm bảo ổn định đời sống của người lao động.

Về việc chia lợi nhuận năm 2019: Đề nghị đại hội xem xét lại tỷ lệ chia cổ tức và Quỹ đầu tư phát triển vì tỷ lệ chia cổ tức là hơi thấp so với năm trước.

Về các dự án sắp tới: Thống nhất với các dự án sắp tới của công ty. Tuy nhiên đề nghị Ban lãnh đạo công ty nên cân nhắc, tính toán để các dự án đầu tư mang về lợi nhuận cao nhất cho công ty.

3. Cổ đông Nguyễn Hữu Hùng:

Nhận thấy sau khi cổ phần hóa 100% vốn tư nhân, công ty đang trên đà phát triển khả quan. Đây là một điều phấn khởi trong toàn thể cổ đông và người lao động của công ty. Tất cả quyền lợi của người lao động được quan tâm và được đảm bảo. Trong thời gian qua, sự sắp xếp nhân sự trong công ty có nhiều thay đổi như sự ra đời của đường dây nóng. Tuy nhiên, chúng ta nên xem xét, đánh giá hiệu quả hoạt động của đường dây nóng. Cân nhắc hiệu quả hoạt động giữa đường dây nóng và Tổ kiểm tra.

002
ÔN
ỒI
IT
ĐC
UÁN
QU

Đồng ý với tỷ lệ chia cổ tức bằng cổ phiếu trong năm nay. Tuy nhiên, đề nghị các năm tiếp theo nên xem xét chia cổ tức dưới 02 hình thức: bằng tiền mặt và bằng cổ phiếu.

Ứng hộ các dự án sắp tới của công ty, đặc biệt là quan tâm đến công tác xử lý rác để duy trì ổn định công tác dịch vụ vệ sinh môi trường.

VI. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua về các nội dung của Báo cáo, tờ trình bằng phiếu biểu quyết tại Đại hội:

Tại thời điểm tiến hành biểu quyết (lúc 11 giờ 15 phút), tổng số đại biểu cổ đông đăng ký tham dự là: 176 đại biểu nắm giữ 2.078.843 cổ phần, chiếm 93,73% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Hướng dẫn nguyên tắc biểu quyết bằng phiếu biểu quyết tại Đại hội.

Người trình bày: Ông Phan Xuân Đình – Trưởng ban kiểm phiếu

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng phiếu biểu quyết.

VII. Báo cáo về kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội:

Người trình bày: Ông Phan Xuân Đình – Trưởng ban kiểm phiếu

(Có Biên bản của Ban kiểm phiếu biểu quyết kèm theo)

1. Biểu quyết: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

2. Biểu quyết: Báo cáo của Hội đồng quản trị.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

3. Biểu quyết: Báo cáo của Ban kiểm soát.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

4. Biểu quyết: Phương án hoạt động SXKD 05 năm (2020 - 2024)

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

5. Biểu quyết: Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

6. Biểu quyết: Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019

6.1. Biểu quyết: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

6.2. Biểu quyết: Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

7. Biểu quyết: Nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

8. Biểu quyết: Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ dưới hình thức chi trả cổ tức

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.047.130 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,47% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 1.720 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội).

9. Biểu quyết: Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

10. Biểu quyết: Kế hoạch chỉ tiêu doanh thu, phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và Danh mục các dự án đầu tư

10.1. Biểu quyết: Các chỉ tiêu tài chính.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.044.870 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,37% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là 3.980 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,19% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội).

10.2. Biểu quyết: Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.042.159 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,24% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là 6.691 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

10.3 Biểu quyết: Danh mục các dự án đầu tư

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

25
IG T
PH
RUC
TH
IGN
ANG

11. Biểu quyết: Quyết toán thù lao, tiền thưởng năm 2019 và phương án chi trả thù lao, tiền thưởng năm 2020 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

11.1. Biểu quyết: Quyết toán thù lao, tiền thưởng của HĐQT và BKS năm 2019.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

11.2. Biểu quyết: Phương án chi trả thù lao, tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2020.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

12. Biểu quyết: Thông qua tờ trình về việc bổ sung vốn khác của chủ sở hữu từ Quỹ đầu tư phát triển năm 2017

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

13. Biểu quyết: Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 cổ phần, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

VIII. Công tác bầu nhân sự HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 - 2024

1. Ông Vương Hùng Vân – Chủ tịch HĐQT: báo cáo về quá trình chuẩn bị nhân sự tại Đại hội.

2. Ông Vương Hùng Vân – Chủ tịch HĐQT đề nghị cổ đông tại đại hội đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024:

Tại Đại hội, không có cổ đông nào ứng cử, đề cử vào các vị trí trên.

3. Ông Vương Hùng Vân – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình giới thiệu nhân sự dự kiến HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2024, Đại hội đã nhất trí thông qua việc bầu 07 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2024 gồm các ông bà có tên sau đây:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Dung
2. Ông Hồ Tấn Hóa
3. Ông Đoàn Nhật Linh
4. Ông Trần Thanh Minh
5. Ông Trương Minh Phương
6. Ông Lê Hồng Sơn
7. Ông Vương Hùng Vân

(Đính kèm là sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên)

4. Bà Phạm Thị Bích Lai – Trưởng BKS trình bày Tờ trình giới thiệu nhân sự dự kiến BKS nhiệm kỳ 2020 - 2024, Đại hội đã nhất trí thông qua việc bầu 03 thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024 gồm các ông bà có tên sau đây:

1. Bà Phạm Thị Bích Lai
2. Ông Trương Tuấn Tú
3. Bà Nguyễn Thị Anh Tuyền

(Đính kèm là sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên)

5. Tiếp theo, ông Vương Hùng Vân – Chủ tịch HĐQT thông qua Báo cáo danh sách bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024.

- Danh sách ứng viên thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2024:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Dung
2. Ông Hồ Tấn Hóa
3. Ông Đoàn Nhật Linh
4. Ông Trần Thanh Minh
5. Ông Trương Minh Phương
6. Ông Lê Hồng Sơn
7. Ông Vương Hùng Vân

- Danh sách ứng viên thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2024:

1. Bà Phạm Thị Bích Lai
2. Ông Trương Tuấn Tú
3. Bà Nguyễn Thị Anh Tuyền

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên bầu vào vị trí thành viên HĐQT bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên bầu vào vị trí thành viên BKS bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.

* Tiến hành bầu cử:

Tại thời điểm tiến hành bầu cử (lúc 15 giờ 00 phút), tổng số đại biểu cổ đông đăng ký tham dự là: 173 đại biểu nắm giữ 2.069.404 cổ phần, chiếm 93,3% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Ông Phan Xuân Đính – Trưởng ban kiểm phiếu xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.

Sau đó Ban kiểm phiếu đã phổ biến thể lệ và cách thức bầu cử tới toàn thể Đại hội.

555
Y
N
SNG
!!
GAI
NG

Các cổ đông dự họp đã tiến hành bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS theo Quy chế bầu cử, danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua và hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

IX. Báo cáo về kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS:

Ông Phan Xuân Đính – Trưởng ban kiểm phiếu đọc biên bản kiểm phiếu bầu cử như sau:

1. Kết quả bầu thành viên HĐQT:

- Bà Nguyễn Thị Thu Dung: đạt 1.975.854 phiếu bầu, tỷ lệ 95,5% (trúng cử)
- Ông Hồ Tấn Hóa: đạt 1.985.349 phiếu bầu, tỷ lệ 95,9% (trúng cử)
- Ông Đoàn Nhật Linh: đạt 2.047.338 phiếu bầu, tỷ lệ 98,9% (trúng cử)
- Ông Trần Thanh Minh: đạt 2.004.078 phiếu bầu, tỷ lệ 96,8% (trúng cử)
- Ông Trương Minh Phương: đạt 2.162.477 phiếu bầu, tỷ lệ 104,5% (trúng cử)
- Ông Lê Hồng Sơn: đạt 2.019.605 phiếu bầu, tỷ lệ 97,6% (trúng cử)
- Ông Vương Hùng Vân: đạt 2.105.166 phiếu bầu, tỷ lệ 101,7% (trúng cử)

2. Kết quả bầu thành viên BKS:

- Bà Phạm Thị Bích Lai: đạt 2.013.821 phiếu bầu, tỷ lệ 97,3% (trúng cử)
- Ông Trương Tuấn Tú: đạt 2.053.052 phiếu bầu, tỷ lệ 99,2% (trúng cử)
- Bà Nguyễn Thị Anh Tuyên: đạt 2.072.678 phiếu bầu, tỷ lệ 100,1% (trúng cử).

X. Tặng quà cho các đồng chí không tham gia vào HĐQT nhiệm kỳ năm 2020 – 2024:

Ông Vương Hùng Vân – Chủ tịch HĐQT đại diện tặng quà lưu niệm cho ông Trương Minh Khương và ông Đỗ Dương Công (02 thành viên không tham gia vào HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2024).

XI. Ra mắt thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2024

XII. Thông qua toàn văn Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thu Dung – Thư ký Đại hội

Đại biểu Đại hội tiến hành biểu quyết.

- Người điều hành: Ông Vương Hùng Vân - Chủ tịch HĐQT

+ Đại biểu cổ đông dự Đại hội có ý kiến: Không

+ Đại biểu cổ đông dự Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết: Thống nhất 100% tán thành thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

XIII. Đọc diễn văn bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Người trình bày: Ông Vương Hùng Vân – Chủ tọa Đại hội

XIV. Kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Người trình bày: Ông Đoàn Nhật Linh – Thay mặt Ban tổ chức

Đại hội kết thúc vào lúc 17 giờ 10 phút ngày 24/6/2020.

Trên đây là những nội dung chính của Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Anh Tuyền



Nguyễn Thị Thu Dung



Wương Hùng Vân



Số: 08 /NQ-ĐHĐCĐ

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi;

Căn cứ vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 tổ chức vào ngày 24/6/2020,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi được tổ chức lúc 08 giờ 00 phút ngày 24 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường tầng 7, khách sạn Hùng Vương (45 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi). Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền là: 181 cổ đông, đại diện sở hữu 2.090.242 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội được tiến hành theo đúng thể thức và thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu tài chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019
1	Tổng tài sản	Đồng	158.946.565.394
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	121.542.553.451
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	Đồng	22.177.290.000
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	150.327.630.793
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	31.108.790.062
5	Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	24.598.140.464
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	8.772



(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 CP, đạt tỷ lệ: 98,56%
tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 2: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2019		24.598.140.464
2	Lợi nhuận được phân phối năm 2019		22.313.232.104
3	Quỹ đầu tư phát triển	40%	8.925.292.841
4	Quỹ dự phòng tài chính (Trích đủ 25% vốn điều lệ không trích nữa)	0	-
5	Quỹ khen thưởng	10%	2.231.323.210
6	Quỹ phúc lợi	10%	2.231.323.210
7	Tiền thưởng cho HĐQT, BKS		424.000.000
8	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2019 (8) = (2) - ((3)+(4)+(5)+(6)+(7))		8.501.292.843
9	Cổ tức: Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ: 38% VDL (trương ứng với 842.737 cổ phần)		8.427.370.000
10	Lợi nhuận năm 2019 chưa phân phối để lại	Đồng	73.922.843

2. Kế hoạch chia trả cổ tức năm 2019:

2.1. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2019: 38% vốn điều lệ bằng cổ phiếu.

2.2. Phương thức trả cổ tức bằng cổ phiếu:

- Đối tượng nhận cổ tức bằng cổ phiếu: là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách để nhận cổ tức bằng cổ phiếu;

- Tỷ lệ thực hiện: 38%;

- Thời điểm chốt danh sách và thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu: Giao cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định và thông báo cho cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông quyết định thông qua và được Ủy ban chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 CP, đạt tỷ lệ: 98,56%
tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 3: Thông qua nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: - Trồng rau các loại; - Trồng đậu các loại.	0118
2	Trồng cây hàng năm khác. Chi tiết: - Trồng cây gia vị hàng năm; - Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm; - Trồng cây hàng năm khác còn lại.	0119
3	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp hàng năm	0131
4	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp lâu năm	0132
5	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
6	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa);	4620
7	Bán buôn thực phẩm	4632
8	Bán lẻ lương thực, thực phẩm chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
9	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
10	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón)	4773
11	Bán lẻ lương thực, thực phẩm lưu động hoặc tại chợ (chi tiết: Bán lẻ rau, quả lưu động hoặc tại chợ)	4781
12	Bán lẻ hàng hoá khác lưu động hoặc tại chợ (chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ)	4789
13	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
14	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (chi tiết: Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
15	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu,	6810

4300
 CỘ
 CỘ
 IÔI T
 ĐỒ
 QUẢ
 4 QU

	chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: + Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở (Cho thuê các phòng sử dụng để ở lâu dài, theo tháng hoặc theo năm) + Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở (như văn phòng, garage, cửa hàng, nhà xưởng sản xuất, khu triển lãm, nhà kho,...)	
16	Sản xuất điện	3511
17	Truyền tải và phân phối điện	3512
18	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại, chi tiết: Sản xuất điện thông qua đốt rác	3821

Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện và đăng ký với các cơ quan chức năng về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật hiện hành

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 CP, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 4. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ dưới hình thức chi trả cổ tức:

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi.

2. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi.

3. Mã chứng khoán: MQN

4. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.

5. Mệnh giá chứng khoán: 10.000 đồng/cổ phiếu.

6. Vốn điều lệ hiện tại: 22.177.290.000 đồng.

7. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 2.217.729 cổ phiếu.

Trong đó: Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu;

8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.217.729 cổ phiếu.

9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 842.737 cổ phiếu.

10. Giá trị phát hành theo mệnh giá: 8.427.370.000 đồng.

11. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

12. Phương thức phát hành.

12.1. Số lượng cổ phiếu phát hành: 842.737 cổ phiếu.

12.2. Giá trị phát hành theo mệnh giá: 8.427.370.000 đồng.

12.3. Nguồn vốn phát hành: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.

12.4. Hình thức phát hành:

- Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo hình thức trả cổ tức bằng cổ phiếu. Tỷ lệ thực hiện 38%, tương ứng với tỷ lệ 100:38; nghĩa là cổ đông hiện hữu sở hữu 100 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ nhận được 38 cổ phiếu phát hành thêm.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: số lượng cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy (ví dụ: nếu cổ đông có 2.110 cổ phiếu sẽ nhận được 801 cổ phiếu, 0,8 cổ phiếu lẻ sẽ được hủy bỏ). Tổng số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh sau khi thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu được coi như số lượng cổ phiếu chưa phát hành và được ghi nhận bổ sung vào lợi nhuận chưa phân phối để lại năm sau.

- Thời điểm phát hành: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông quyết định thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận và công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

12.5. Đăng ký giao dịch bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung với số cổ phiếu phát hành thêm với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)

12.6. Ủy quyền cho HĐQT:

- Xây dựng phương án phát hành chi tiết, lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành sau khi nhận được các phê duyệt của Ủy ban chứng khoán nhà nước.

- Lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông) để nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

- HĐQT phải đảm bảo tỷ lệ thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu theo quy định.

13. Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi, như sau:

+ Vốn điều lệ trước khi điều chỉnh: 22.177.290.000 đồng

+ Vốn điều lệ dự kiến sau khi điều chỉnh: 30.604.660.000 đồng.

Vốn điều lệ thực tế sau khi điều chỉnh tại thời điểm làm thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được căn cứ vào báo cáo kết quả phát hành và số vốn thực tế phát hành được.

122
NG
PH
TRU
Đ T
NG N
1/1 N

Sửa đổi Điều 6 – Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Môi trường Đô thị Quảng Ngãi phù hợp theo Luật Doanh nghiệp 2014.

Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện và đăng ký với các cơ quan chức năng về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật hiện hành.

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.047.130 CP, đạt tỷ lệ: 98,47% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 5. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Thông qua việc sửa đổi bổ sung một số điều của Điều lệ (có phụ lục đính kèm).

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.048.850 CP, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 6. Thông qua Kế hoạch chỉ tiêu doanh thu năm 2020, phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và Danh mục các dự án đầu tư

1. Các chỉ tiêu về tài chính:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 180 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 25,2 tỷ đồng

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.044.870 CP, đạt tỷ lệ: 98,37% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

2. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế		25.200.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	≥ 30%	
3	Quỹ dự phòng tài chính <i>(Trích đủ 25% vốn điều lệ không trích)</i>		
4	Quỹ khen thưởng	10%	2.520.000.000
5	Quỹ phúc lợi	10%	2.520.000.000
6	Tiền thưởng cho HĐQT, BKS	1%	252.000.000
7	Cổ tức (% VDL)		≥ 30%

(Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 2.042.159 CP, đạt tỷ lệ: 98,24% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

3. Thông qua Danh mục các dự án đầu tư:

+ Dự án Trung tâm sản xuất tập trung rau an toàn và cây xanh cảnh quan môi trường đô thị (tại xã Tịnh Ấn Tây, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi);

+ Dự án Nghĩa trang An Điền Viên (tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi);

+ Dự án Nghĩa trang An Lạc Viên (tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi).

+ Dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở làm việc Công ty.

Thông nhất và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt đối với các Dự án trên. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục pháp lý thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông để hoàn thành các thủ tục đầu tư của các dự án và báo cáo tiến trình thực hiện trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông kế tiếp.

4. Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2020. Trong trường hợp cần thiết, để đảm bảo lợi ích của Công ty một cách kịp thời, căn cứ tình hình thực tế triển khai công việc, HĐQT xem xét quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch cho phù hợp và báo cáo trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông kế tiếp.

(Tổng số phiếu tán thành: 2.048.850 CP, đạt tỷ lệ: 98,56% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 7. Thông qua thù lao, tiền thưởng năm 2019 và phương án chi trả thù lao, tiền thưởng năm 2020 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

1. Quyết toán thù lao, tiền thưởng của HĐQT và BKS năm 2019

1.1. Quỹ thù lao: 490.000.000 đồng

- Quỹ thù lao HĐQT (5 người): 349.764.297 đồng

- Quỹ thù lao BKS (3 người): 140.235.703 đồng

1.2. Tiền thưởng: 424.000.000 đồng

- Thưởng hoàn thành kế hoạch: 224.000.000 đồng

- Thưởng vượt kế hoạch: 200.000.000 đồng

2. Phương án chi trả thù lao, tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2020

Để kế hoạch hóa và quản lý chi phí, Hội đồng quản trị đề trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

- Thù lao HĐQT, BKS bằng 2,0% lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty.

- Tiền thưởng: Áp dụng cho thành viên HĐQT, BKS Công ty khi hoàn thành hoặc hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận do Đại hội cổ đông giao. Cụ thể:

5555
TY
AN
DONG
HI
IGAI
G NGAI

+ Thưởng hoàn thành kế hoạch: Thưởng 1% lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2020 của Công ty.

- Thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch: Thưởng hoàn thành kế hoạch và thưởng thêm 10% phần lợi nhuận vượt kế hoạch (nhưng phần thưởng vượt mức kế hoạch (10%) không vượt quá 200 triệu đồng).

Giao cho Hội đồng quản trị quyết định mức phân phối thù lao, tiền thưởng cụ thể cho mỗi thành viên.

(Tổng số phiếu tán thành: 2.048.850 CP, đạt tỷ lệ: 98,56 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 8. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2019 và phương hướng nhiệm kỳ 2020 - 2024:

Đại hội thống nhất nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 -2019 và phương hướng nhiệm kỳ 2020 - 2024.

(Tổng số phiếu tán thành: 2.048.850 CP, đạt tỷ lệ: 98,56 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 9. Thông qua Phương án hoạt động sản xuất kinh doanh 05 năm (giai đoạn 2020 - 2024) của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Phương án hoạt động sản xuất kinh doanh 05 năm (giai đoạn 2020 - 2024) của Công ty.

Trong quá trình thực hiện Phương án hoạt động sản xuất kinh doanh 05 năm (giai đoạn 2020 - 2024) của Công ty đã đề ra, để đảm bảo lợi ích của Công ty một cách kịp thời, giao HĐQT xem xét quyết định điều chỉnh các phương án cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông kế tiếp.

((Tổng số phiếu tán thành: 2.048.850 CP, đạt tỷ lệ: 98,56 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 10. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Căn cứ theo Tờ trình số 01/TTr-BKS-MTĐT ngày 03/6/2020 của Ban kiểm soát Công ty về việc đề nghị phê chuẩn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty theo quy định hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê chuẩn danh sách ba (03) Công ty kiểm toán sau đây:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 1, phố Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Địa chỉ: Lô 78-80, Đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Địa chỉ: Số 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào chất lượng và mức phí kiểm toán (do mỗi Công ty kiểm toán đưa ra) quyết định việc lựa chọn một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty theo quy định hiện hành.

(Tổng số phiếu tán thành: 2.048.850 CP, đạt tỷ lệ: 98,56 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 11. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung vốn khác của chủ sở hữu từ Quỹ đầu tư phát triển năm 2017

Đại hội thống nhất thông qua Phương án bổ sung giá trị vốn khác của chủ sở hữu từ Quỹ đầu tư phát triển năm 2017, cụ thể như sau:

Đơn vị: VNĐ

- Bổ sung vốn khác của chủ sở hữu từ Quỹ đầu tư phát triển năm 2017	3.809.861.743
- Giá trị Quỹ đầu tư phát triển giảm do đầu tư mua sắm năm 2017	3.809.861.743

(Tổng số phiếu tán thành: 2.048.850 CP, đạt tỷ lệ: 98,56 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 12. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024.

1. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ 2020 - 2024, gồm các ông, bà sau:

- Ông Trương Minh Phương;
- Ông Vương Hùng Vân;
- Ông Đoàn Nhật Linh;
- Ông Lê Hồng Sơn;
- Ông Trần Thanh Minh;
- Ông Hồ Tấn Hóa;
- Bà Nguyễn Thị Thu Dung.

2. Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024, gồm các ông, bà sau:



- Bà Nguyễn Thị Anh Tuyền;
- Ông Trương Tuấn Tú;
- Bà Phạm Thị Bích Lai.

Điều 13. Tổ chức thực hiện.

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 nhất trí giao cho Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi tổ chức, điều hành Công ty thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp.

Nghị quyết này được lập lúc 17 giờ 10 phút ngày 24 tháng 6 năm 2020. Nghị quyết được đọc và biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tán thành.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- UBCKNN;
- Sở GDCKHN;
- Website Công ty;
- Lưu VT, VP, Trọ lý BLD.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI – CHỦ TỊCH HĐQT**



Vương Hùng Vân

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ NĂM 2019

(Kèm theo Nghị quyết số 08/NQ-ĐHDCĐ ngày 24/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

MỚI TRƯỞNG CÔNG ty CP Môi trường Đô thị Quảng Ngãi)

STT	NỘI DUNG CŨ	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GHI CHÚ
1	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ Chưa quy định nội dung này</p>	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1.</p> <ul style="list-style-type: none"> - “Cổ đông” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty; - “Cổ tức” là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính; - “Công ty” là Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi; - “Đại hội đồng cổ đông” là Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi, cơ quan quyết định cao nhất của công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết; - “Hội đồng quản trị” là Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi; - “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành” là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những người quản lý doanh nghiệp khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. 	<p>Trong Điều lệ sử dụng lập đi lập lại những cụm từ trên, cần giải thích rõ ràng, tránh sự nhầm lẫn.</p>
2	<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty 2. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:</p>	<p>4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.</p> <p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty 2. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: -</p>	<p>Đề thuận lợi cho việc kinh doanh của công ty và phù hợp với quy định của pháp luật, bổ sung những ngành</p>



<p>- - Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh (Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh); -.....</p>	<p>- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh (Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh; Trồng rau, trồng đậu các loại) - Trồng cây hàng năm khác, chi tiết: + Trồng cây gia vị hàng năm; + Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm; + Trồng cây hàng năm khác còn lại. - Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp hàng năm; - Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp lâu năm); - Xử lý hạt giống để nhân giống; - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, chi tiết: + Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; + Bán buôn thực ăn và nguyên liệu làm thực ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; + Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa); - Bán buôn thực phẩm; - Bán lẻ lương thực, thực phẩm chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp - Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón); - Bán lẻ lương thực, thực phẩm lưu động hoặc tại chợ (chi tiết: Bán lẻ rau, quả lưu động hoặc tại chợ); - Bán lẻ hàng hoá khác lưu động hoặc tại chợ (chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ); - Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet; - Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu (chi tiết: Bán lẻ của các đại lý hướng hoa hồng (ngoài cửa hàng); - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết:</p>	<p>nghề kinh doanh mới</p>
---	--	----------------------------

	<p>+ Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở (Cho thuê các phòng sử dụng để ở lâu dài, theo tháng hoặc theo năm)</p> <p>+ Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở (như văn phòng, garage, cửa hàng, nhà xưởng sản xuất, khu triển lãm, nhà kho,...)</p> <p>- Sản xuất điện;</p> <p>- Truyền tải và phân phối điện;</p> <p>- Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại, chi tiết: Sản xuất điện thông qua đốt rác.</p>	
<p>Bỏ cụm từ "hoặc trong thời hạn 02 (hai) tháng" để xác định rõ ràng là trong thời hạn 45 ngày.</p>	<p>Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu</p> <p>3. Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty (hoặc trong thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty,....</p> <p>4. Trường hợpliên quan cho Công ty.</p> <p><i>"Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau đây:</i></p> <p>a. <i>Cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng: Trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm hết mức nhưng không thấy và nếu tìm lại được sẽ mang trả công ty để tiến hành tiêu hủy.</i></p> <p>b. <i>Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</i></p> <p><i>Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên 10.000.000 (mười triệu) đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của công ty có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị Công ty cấp cổ phiếu mới."</i></p>	<p>Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu</p> <p>3. Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 02 (hai) tháng (hoặc trong thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty,....</p> <p>4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại, bị tẩy xóa hoặc bị hư hỏng, người sở hữu cổ phiếu đó có thể đề nghị được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.</p>



<p>4</p> <p>Điều 12: Quyền của cổ đông</p> <p>3.</p> <p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại Điều 25 và Điều 36 Điều lệ này;</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc tập hợp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;...</p>	<p>Điều 12: Quyền của cổ đông</p> <p>3.</p> <p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại khoản 2 Điều 25 và khoản 1 Điều 36 Điều lệ này;</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 114 và khoản 3 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;...</p>	<p>Nêu rõ được quy định tại khoản nào</p>
<p>5</p> <p>Điều 14. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>Điều 14. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội cổ đông thường niên...năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>Bổ sung theo quy định của khoản 2 Điều 136 Luật Doanh nghiệp</p>
<p>6</p>	<p>Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>m. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại;</p>	<p>Thay từ “phát hành” bằng từ “đã bán” đúng theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 135 Luật Doanh nghiệp.</p>

7	<p>Điều 16. Đại diện theo ủy quyền</p> <p>4. Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên Đại hội đồng có mạc cuộc họp Đại hội đồng có đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.</p>	<p>Điều 16. Đại diện theo ủy quyền</p> <p>4. Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trong vòng 24 giờ trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng có đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.</p>	<p>Bổ sung quy định thời gian cụ thể “trong vòng 24 giờ” để thể hiện quy định rõ ràng về thời gian.</p>
8	<p>Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông....</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông...</p>	<p>Điều 21. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông....</p> <p>3. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông....</p>	<p>Thay từ “quyết định” thành từ “nghị quyết” để đúng theo tinh thần tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp.</p>
	<p>Không quy định</p>	<p>5. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p>	<p>Theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp</p>

<p>9</p> <p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây</p>	<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua <i>ngợi quyết</i> của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây</p>	<p>Thay từ “<i>quyết định</i>” thành từ “<i>ngợi quyết</i>” để đúng theo tinh thần tại Điều 145 Luật Doanh nghiệp</p>
<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế</p>	<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p>- Theo quy định của Luật Doanh nghiệp tại khoản 1 Điều 150, thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 11 thành viên.</p> <p>- Theo nhu cầu thực tế của Công ty.</p>
<p>10</p> <p>Chưa quy định</p>	<p>6. Trường hợp tái cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</p> <p>7. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới</p>	<p>Bổ sung thêm 02 khoản tại Điều 26 Điều lệ Công ty để quy định cụ thể hơn trong những tình huống có thể phát sinh.</p>

		<p>được tính từ ngày việc bỏ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</p>	
11	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2.</p> <p>c. Bỏ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ;...</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2.</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bỏ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ;...</p>	<p>Theo quy định tại điểm I khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp thi Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị thuộc quyền hạn của HĐQT</p>
12	<p>Điều 35. Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p> <p>3.</p>	<p>Điều 35. Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p> <p>3.</p> <p>j. Quyết định bỏ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;...</p>	<p>Theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

- HẾT -



